

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK R'LẤP  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 133/2021/QĐST-HNGĐ

Đắk R'Lấp, ngày 30 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 186/2021/TLST – HNGĐ ngày 27-10-2021, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lê Quý T, sinh năm 1983; nơi cư trú: T 06, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1991; nơi cư trú: T 06, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L kết hôn với nhau vào năm 2012, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông. Sau khi kết hôn anh và chị sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, hay bất đồng về quan điểm sống, hai người không tìm được tiếng nói chung nên vợ chồng hay cãi vã, cuộc sống không hạnh phúc. Vợ chồng anh, chị đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay, anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh T, chị L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung.

[2]. Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 11 năm 2021, anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L yêu cầu Tòa án công nhận các vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Lê Quý B, sinh ngày 18-02-2013 cho chị Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 (mười tám) tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L không nợ ai và không cho ai vay nợ.

[3]. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L nộp tiền lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1.1.** Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

**1.2.** Về tài sản chung: Anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L không nợ ai và không cho ai vay nợ.

**1.3.** Về con chung: Giao con chung Lê Quý B, sinh ngày 18-02-2013 cho chị Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 (mười tám) tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại các Điều 107, 110 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Quý T và chị Nguyễn Thị Mỹ L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh T, chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000 4527 ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- UBND xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'Lấp, (nơi đăng ký kết hôn);
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Phan Văn Lương**